

Số: /KH-UBND

Đức Hợp, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn huyện Kim Động giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết gọn là Thông tư số 11/2022/TTBLĐTBXH); Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 16/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn huyện Kim Động giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân xã Đức Hợp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã Đức Hợp (sau đây viết gọn là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn xã và thiết lập sổ lao động điện tử cho

người lao động, hoạch định các chính sách hỗ trợ về lao động, việc làm, đào tạo nghề; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động trong phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp các nội dung thông tin về người lao động đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định.

b) Cá nhân, người lao động có trách nhiệm cung cấp trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thu thập và cập nhật các nội dung đầy đủ, chính xác các thông tin về người lao động trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, huyện.

d) Các ban ngành, các cấp chính quyền tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng được thu thập:

Theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: là người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn xã.

2. Nội dung thu thập:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 11/2022/TTBLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
Cụ thể:

- Thông tin cơ bản của người lao động (*họ, tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; số căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân; mã số BHXH, nơi đăng ký thường trú; nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên...*).

- Trình độ học vấn;

- Trình độ chuyên môn, kỹ năng lao động;

- Tình trạng việc làm;

- Quan hệ lao động;

- Tham gia bảo hiểm xã hội.

3. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được xác lập từ nguồn sau:

- Thông tin đăng ký lao động của người lao động thông qua ứng dụng điện tử đăng ký việc làm hoặc các ứng dụng khác có liên quan.
- Thông tin về người lao động được số hóa, chuẩn hóa từ nghiệp vụ thu thập, cập nhật thông tin về lao động.
- Thông tin được kết nối, chia sẻ, đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

4. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được cập nhật, điều chỉnh từ các nguồn sau:

- Kết quả của quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, nghiệp vụ liên quan đến quản lý lao động.
- Đề xuất sửa đổi, bổ sung của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thay đổi hoặc phát hiện các thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động chưa đầy đủ, chính xác.
- Từ các cơ sở dữ liệu khác có liên quan khi có thay đổi.

5. Mẫu biểu thu thập thông tin:

Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

6. Phương pháp thực hiện:

- Tổ công tác triển khai Đề án chỉ đạo công chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực Lao động - thương binh và xã hội phối hợp các thành viên trong tổ tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và chuyển cho Công an xã thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Công an xã triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an). - Công chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội xã thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Công an xã quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

- Năm 2023 hoặc đầu năm 2024: Thu thập, cập nhật thông tin ban đầu về người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn toàn xã để tạo lập cơ sở dữ liệu về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

- Năm 2025: Thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; nguồn kinh phí lồng ghép thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch... có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – XH theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, công chức có liên quan thực hiện phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND xã về tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn thành viên được phân công thu thập tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý.

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn xã.

- Tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; xử lý các vấn đề phát sinh.

- Tham mưu UBND xã Thành lập Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý, thành phần gồm các thành viên của Tổ công tác Đề án 06, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và công chức thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội làm nòng cốt. Chủ tịch Ủy ban nhân

dân xã phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành; lưu trữ, bảo quản hồ sơ và phiếu thông tin người lao động đầy đủ, chính xác. Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động tiến hành thu thập Phiếu thông tin về người lao động (Mẫu số 03) ban hành kèm theo Kế hoạch này. Đồng thời thiết lập cơ chế đối soát thông tin trên Phiếu thông tin về người lao động (Mẫu số 03) đảm bảo thông tin được đầy đủ, chính xác và có xác nhận việc đối soát của Tổ công tác thu thập thông tin các thôn.

Sau khi hoàn thành việc thu thập thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 thì Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động tiến hành lập danh sách và chuyển dữ liệu cho Công an xã thực hiện cập nhật thông tin người lao động trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập thông tin về người lao động tại địa phương;

2. Công an xã

- Phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn xã theo phương án thu thập, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an.

- Chỉ đạo Công an xã triển khai nhập, cập nhật thông tin về người lao động trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy trình đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an huyện để quản lý dữ liệu về người lao động nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho các đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý về lao động khi có yêu cầu.

3. Công chức Tài chính-Kế toán

- Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Phòng Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các thôn về kinh phí triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo tham mưu UBND xã phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp hằng năm thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững liên quan đến nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

5. Công chức Văn hóa và Truyền thanh xã

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn các thôn thực hiện Kế hoạch đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

- Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã, đảm bảo việc bảo mật thông tin cá nhân của mỗi người lao động và sử dụng thông tin đúng mục đích thực hiện của tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, các ban ngành, đoàn thể, cá nhân có liên quan nếu có khó khăn, vướng mắc liên quan đến thu thập thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 thì phản ánh về Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội; liên quan đến cập nhật thông tin người lao động lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì phản ánh về Công an xã để hướng dẫn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Lãnh đạo UBND;
- Thành viên TCT Đề án 06 xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hằng

Thời gian bắt đầu thực hiện HDLD (ngày/tháng/năm): / /

12.3. Nơi làm việc⁽⁹⁾:

a. Loại hình nơi làm việc:

- Hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản Cá nhân làm tự do Cơ sở kinh doanh cá thể
 Hợp tác xã Doanh nghiệp (DNNhà nước DN ngoài Nhà nước DNFDI)
 Khu vực nhà nước Đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước
 Khu vực nước ngoài Tổ chức đoàn thể khác

b. Địa chỉ nơi làm việc⁽¹⁰⁾:

c. **13. Người thất nghiệp:** Chưa bao giờ làm việc Đã từng làm việc

13.1. Thời gian thất nghiệp: Dưới 3 tháng Từ 3 tháng đến 1 năm Trên 1 năm

Ngày... tháng...năm.....
Người cung cấp thông tin
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- ⁽¹⁾ Ghi số CCCD, trường hợp chưa có số CCCD thì ghi số CMND; ⁽²⁾ Ghi số trên thẻ BHYT đã được cơ quan BHXH cấp;
- ⁽³⁾, ⁽⁴⁾, ⁽¹⁰⁾ Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;
- ⁽⁵⁾ Ghi chi tiết tên gọi mã cấp III của giáo dục, đào tạo theo quy định tại Phần I Phụ lục danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- ⁽⁶⁾ Người có việc làm là người có làm bất cứ việc gì (không bị pháp luật cấm) để tạo ra các sản phẩm hàng hóa hoặc cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích tạo thu nhập cho bản thân và gia đình;
- ⁽⁷⁾ Người thất nghiệp là người đang không có việc làm, đang tìm kiếm việc làm và sẵn sàng làm việc;
- ⁽⁸⁾ Ghi cụ thể tên công việc/ngành nghề nghiệp đang làm theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I tại Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam; - ⁽⁹⁾ Ghi tên cụ thể tên cụ thể của người sử dụng lao động (tên cơ quan/đơn vị/tổ chức/doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã/cá nhân có thuê mướn). Trường hợp người lao động đánh dấu X vào Tự làm ở câu 12.1 thì không ghi.
- STT 8, 9, 10, 11, 12, 13: Đánh dấu X vào tương ứng với nội dung trả lời.